



**QUY TRÌNH
CHUẨN BỊ VÀ ỨNG PHÓ VỚI TÌNH
TRẠNG KHẨN CẤP**

Mã số :QT-08
Số ban hành: 01
Ngày : 05/02/2023
Trang: 1 / 6

THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

STT	Vị trí	Nội dung sửa đổi	Ghi chú

TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC BAN HÀNH CHO BỘ PHẬN

TT	Phòng/ban nhận tài liệu	Bản số	TT	Phòng/ban nhận tài liệu	Bản số
1	Ban Giám đốc Công ty	01	4	Phòng vật tư	04
2	Phòng Tài chính –Kế toán	02	5	Phòng Tổng hợp	05
3	Phòng kỹ thuật	03			

NGƯỜI VIẾT

05 / 02 / 2023

Chữ ký

Họ tên

Trần Thái Bình

Chức vụ

TP Tổng hợp

NGƯỜI PHÊ DUYỆT

05 / 02 / 2023



Trần Lê Đạt

Tổng Giám đốc

THÁNG 02/2023



QUY TRÌNH CHUẨN BỊ VÀ ỨNG PHÓ VỚI TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP

Mã số :QT-08
Số ban hành: 01
Ngày : 05/02/2023
Trang: 2 / 6

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này quy định các yêu cầu và phân định trách nhiệm trong việc quản lý công tác chuẩn bị sẵn sàng và ứng phó với các tình trạng khẩn cấp có thể xảy ra liên quan tới các hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo việc sẵn sàng ứng phó với các tình trạng khẩn cấp một cách kịp thời và hiệu quả, giảm thiểu tới mức thấp nhất thiệt hại về con người và môi trường.

PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng cho hoạt động chuẩn bị và ứng phó với tình trạng khẩn cấp tại tất cả các bộ phận, khu vực, hoạt động bao gồm cả hoạt động của nhà thầu tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Công nghệ Phước Thành.

TÀI LIỆU LIÊN QUAN

- Tiêu chuẩn ISO 14001:2015 – Hệ thống quản lý môi trường – Các yêu cầu
- Sổ tay môi trường TLS-STMT
- Quy trình kiểm soát hành động khắc phục
- Quy trình kiểm soát khía cạnh môi trường
- Quy trình quản lý hóa chất

ĐỊNH NGHĨA VÀ CHỮ VIẾT TẮT

- **Tình trạng khẩn cấp (TTKC):** Là một tình trạng, sự kiện hoặc mối đe dọa tới tính mạng con người/ phá hủy tài sản/ ảnh hưởng xấu tới môi trường, xảy ra một cách đột ngột và gây hậu quả nghiêm trọng, yêu cầu phải huy động các nguồn lực tập trung ứng cứu kịp thời.
- **Nguồn lực ứng cứu:** Là toàn bộ vật tư, thiết bị, phương tiện, nhân lực và nguồn tài chính phục vụ cho công tác ứng cứu sự cố.
- **Thông báo:** Thông tin về tình trạng khẩn cấp xảy ra tới các cấp cao hơn, cơ quan quản lý; quy trình thông báo tình trạng khẩn cấp theo trình tự từ dưới lên trên.
- **Báo động:** Chỉ dẫn, mệnh lệnh đủ cho các đơn vị có hành động ứng cứu trong tình trạng khẩn cấp; quy trình báo động đi theo hướng từ trên xuống dưới.

TRÁCH NHIỆM

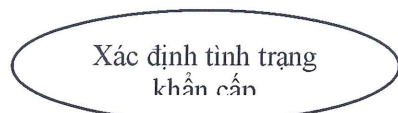
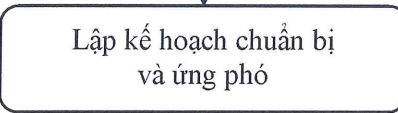
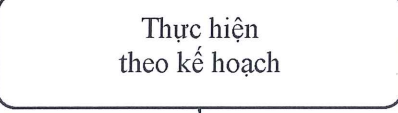
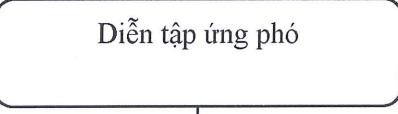
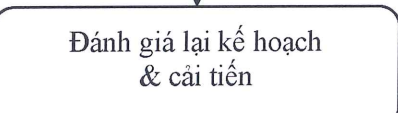
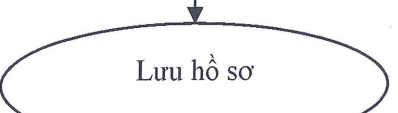
- Ban ISO có trách nhiệm tuân thủ, thực hiện và cải tiến quy trình này
- Thư ký ISO có trách nhiệm hướng dẫn và đảm bảo các yêu cầu của Quy trình này được áp dụng tại tất cả các bộ phận trong Công ty.
- Đại diện Lãnh đạo về môi trường (EMR) chịu trách nhiệm tiếp thu các đề nghị cải tiến và đảm bảo việc sửa đổi cập nhật và duy trì

NỘI DUNG

6.1. Lưu đồ

TT	Các bước thực hiện	Trách nhiệm	Biểu mẫu/ Tài liệu liên quan
----	--------------------	-------------	------------------------------

	QUY TRÌNH CHUẨN BỊ VÀ ỨNG PHÓ VỚI TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP	Mã số :QT-08 Số ban hành: 01 Ngày : 05/02/2023 Trang: 3 / 6
---	--	--

1.		Thư ký ISO; Các bộ phận	BM.08.01
2.		Các bộ phận; EMR	BM.08.02
3.		Các bộ phận	
4.		Các bộ phận	BM.08.03
5.		Các bộ phận EMR	BM.08.02
6.		Các bộ phận Thư ký ISO	BM.08.01 BM.08.02 BM.08.03

6.2. Diễn giải

6.2.1. Xác định các tình trạng khẩn cấp

- Thư ký ISO chịu trách nhiệm phối hợp với các bộ phận để xác định các tình trạng khẩn cấp tiềm ẩn tại Công ty theo BM.08.01
- Nguyên nhân xuất hiện tình trạng khẩn cấp có thể gồm:
 - + Ô nhiễm nước do để rò rỉ các chất thải vượt quá tiêu chuẩn cho phép hoặc do hệ thống xử lý nước thải bị chảy tràn...
 - + Ô nhiễm đất do bất cẩn trong việc phân loại, vận chuyển và tập trung các loại rác thải vật liệu
 - + Ô nhiễm khí và tiếng ồn do không thực hiện theo các biện pháp bảo dưỡng, sửa chữa đảm bảo tính năng kỹ thuật cho các thiết bị phát sinh khói bụi, cháy, nổ,
 - + Ô nhiễm môi trường do bão, lũ lụt.. làm nước mưa chảy tràn lẫn dầu, lẫn hoá chất....
- Việc xác định các tình trạng khẩn cấp có thể dựa trên:
 - + Kết quả xác định các khía cạnh môi trường liên quan tới hoạt động sản xuất kinh của các bộ phận trong Công ty;



QUY TRÌNH CHUẨN BỊ VÀ ỨNG PHÓ VỚI TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP

Mã số :QT-08
Số ban hành: 01
Ngày : 05/02/2023
Trang: 4 / 6

- + Đánh giá các sự cố tiềm tàng từ bên ngoài;
- + Kinh nghiệm từ các sự cố, tai nạn đã xảy ra;
- + Xem xét tham khảo từ các đơn vị cùng tập đoàn, tổ chức tương tự cùng ngành trong nước và trên thế giới;
- + Rà soát các yêu cầu theo luật định;
- + Kế hoạch hành động trong tình trạng khẩn cấp của Công ty mẹ và các kế hoạch/ phương án phối hợp với các đơn vị bên ngoài có liên quan (nếu có);
- + Các thỏa thuận hoặc Quy chế, Kế hoạch, Phương án phối hợp với các cơ quan, đơn vị ngoài;
- + Xem xét các khiếm khuyết qua các buổi thực tập, diễn tập.
- Các tình trạng khẩn cấp có thể xảy ra tại Công ty gồm:
 - + Cháy nổ do chập điện;
 - + Cháy nổ do xăng dầu, hóa chất dễ cháy kết hợp với nguồn lửa;
 - + Tràn đổ, rò rỉ hóa chất trong quá trình lưu kho, vận chuyển và sử dụng tại công trường.

6.2.2. *Lập kế hoạch chuẩn bị và ứng phó với tình trạng khẩn cấp*

- Trách nhiệm lập kế hoạch: Các bộ phận có trách nhiệm xác định các tình trạng khẩn cấp tiềm năng liên quan tới hoạt động tại bộ phận mình để làm cơ sở cho việc đề xuất và thực hiện các biện pháp phòng ngừa cũng như chuẩn bị và ứng phó với các tình trạng đó.
- Kế hoạch chuẩn bị và ứng phó với tình trạng khẩn cấp:
 - + Nội dung Kế hoạch chuẩn bị và ứng phó cần bao gồm:
 - o Mô tả các tình trạng khẩn cấp có thể xảy ra;
 - o Đưa ra biện pháp giảm thiểu nguy cơ xảy ra;
 - o Mô tả sơ đồ tổ chức ứng phó với tình trạng khẩn cấp, số điện thoại liên hệ trong tình trạng khẩn cấp;
 - o Quy trình báo động và thông báo sự cố giữa các bộ phận nội bộ và các cơ quan có thẩm quyền liên quan;
 - o Mô tả nguồn lực bên trong, bên ngoài có thể huy động trong từng trường hợp khẩn cấp và kế hoạch/ phương án huy động và sử dụng nguồn lực ứng cứu;
 - o Trình bày các yêu cầu về điều kiện chuẩn bị ứng phó đối với từng tình trạng khẩn cấp;
 - o Đề xuất phương án diễn tập.
 - + Kế hoạch chuẩn bị và ứng phó với tình trạng khẩn cấp phải được phê duyệt bởi Giám đốc hoặc Đại diện lãnh đạo.

6.2.3. *Thực hiện theo kế hoạch*

- Sau khi Kế hoạch chuẩn bị và ứng phó với tình trạng khẩn cấp được phê duyệt, các trưởng bộ phận cần phổ biến và thông báo kế hoạch chuẩn bị và ứng phó cho các nhân viên tại bộ phận mình để triển khai thực hiện. Ngoài ra, nội dung ứng phó khi tình trạng khẩn cấp xảy ra còn được thông báo đến nhân viên nhà thầu và khách tham quan khi đến làm việc tại Công ty thông qua hoạt động đào tạo, hướng dẫn theo quy định tại Quy trình tuyển dụng và đào tạo TLS-QT.05.
- Chuẩn bị phương tiện và duy trì tính sẵn sàng của các phương tiện ứng cứu: Phương tiện, thiết bị ứng phó với tình trạng khẩn cấp bao gồm các nhóm sau:
 - + Phương tiện vận chuyển;



QUY TRÌNH CHUẨN BỊ VÀ ỨNG PHÓ VỚI TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP

Mã số :QT-08
Số ban hành: 01
Ngày : 05/02/2023
Trang: 5 / 6

- + Phương tiện bảo vệ cá nhân (Phao cứu sinh, quần áo chống cháy, mặt nạ...);
- + Hệ thống, thiết bị chữa cháy (bình chữa cháy, bể nước cứu hỏa...);
- + Hệ thống dò tìm và đóng ngắt khẩn cấp;
- + Phương tiện thông tin liên lạc và hệ thống, thiết bị báo động;
- + Phương tiện và thuốc men dành cho sơ cứu và chăm sóc sức khỏe;
- + Lối thoát hiểm, biển cảnh báo, sơ đồ và biển chỉ dẫn thoát hiểm;
- + Hệ thống điện dự phòng khẩn cấp;
- + Hệ thống đèn chiếu sáng khẩn cấp;
- + Phương tiện tuần tra kiểm soát bảo vệ an ninh;
- Bộ phận phụ tùng có trách nhiệm kiểm tra các phương tiện thiết bị ứng phó hàng tháng để đảm bảo chúng luôn trong tình trạng sẵn sàng hoạt động tốt và sẵn sàng ứng phó trong tình trạng khẩn cấp.

6.2.4. *Diễn tập theo kế hoạch ứng phó:*

- Việc diễn tập ứng phó với các tình trạng khẩn cấp phải được thực hiện định kỳ với tần suất theo kế hoạch đã được phê duyệt. Riêng với nguy cơ cháy nổ phải tiến hành diễn tập ứng phó hàng năm theo Phương án chữa cháy đã được phê duyệt.
- Sau mỗi đợt diễn tập ứng phó với sự cố khẩn cấp, EMR cùng các bộ phận tham gia diễn tập phải lập hồ sơ chi tiết về lần thực tập đó để đánh giá và rút ra bài học kinh nghiệm; đồng thời cần thực hiện các hành động khắc phục/ cải tiến (nếu có).
- Ngoài ra việc diễn tập có thể kết hợp với các diễn tập của chủ đầu tư xây dựng, chủ đầu tư cho thuê văn phòng làm trụ sở công ty.

6.2.5. *Đánh giá lại kế hoạch và cải tiến*

- EMR cùng với các trường bộ phận phải soát xét, đánh giá lại và cập nhật Kế hoạch chuẩn bị và ứng phó với tình trạng khẩn cấp tại đơn vị mình định kỳ ít nhất 3 năm/ lần, hoặc trong các trường hợp sau:
 - + Xảy ra sự cố;
 - + Thay đổi các loại tình trạng sự cố có thể xảy ra, khả năng xảy ra và hậu quả có thể xảy ra của sự cố trong kết quả đánh giá rủi ro, đánh giá tác động môi trường;
 - + Có sự thay đổi về cơ sở vật chất, hoặc khi các công trình hay hoạt động xung quanh có những thay đổi lớn có thể ảnh hưởng xấu đến an toàn của công trình;
 - + Các yêu cầu khắc phục phòng ngừa hoặc cải tiến sau các buổi diễn tập ứng phó sự cố;
 - + Thay đổi lớn về phương tiện ứng cứu về chủng loại và/ hoặc cách bố trí sắp xếp.

BIỂU MẪU/HỒ SƠ

TT	Tên biểu mẫu	Mã hiệu	Nơi lưu	Thời gian lưu
1	Bảng xác định các tình trạng khẩn cấp tiềm ẩn	BM.08.01	Thư ký ISO	Đến khi có bản thay thế
2	Kế hoạch chuẩn bị và ứng phó với tình trạng khẩn cấp	BM.08.02	Thư ký ISO; Các bộ phận (copy)	Đến khi có bản thay thế



**QUY TRÌNH
CHUẨN BỊ VÀ ỨNG PHÓ VỚI TÌNH
TRẠNG KHẨN CẤP**

Mã số :QT-08
Số ban hành: 01
Ngày : 05/02/2023
Trang: 6 / 6

3	Kế hoạch diễn tập ứng phó với tình trạng khẩn cấp	BM.08.03	Thư ký ISO	3 năm
4	Phiếu kiểm tra định kỳ bình cứu hỏa	BM.08.04	Phòng Phụ tùng	3 năm
5	Phiếu kiểm tra định kỳ đèn khẩn cấp	BM.08.05	Phòng Phụ tùng	3 năm
6	Phiếu kiểm tra định kỳ đèn thoát hiểm	BM.08.06	Phòng HCNS	3 năm
7	Phiếu kiểm tra định kỳ bom, họng cứu hỏa	BM.08.07	Phòng Phụ tùng	3 năm



KẾ HOẠCH DIỄN TẬP ỨNG PHÓ VỚI TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP

Người lập	Phê duyệt
Ngày	Ngày

TT	Tình huống diễn tập	Phương tiện, dụng cụ cần chuẩn bị	Bộ phận tham gia	Tháng											
				1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Cháy nổ do chập điện	Trang thiết bị PCCC (binh chữa cháy, chuông báo cháy, vòi nước cứu hỏa...); máy ảnh	Toàn thể CBCNV phối hợp với Cảnh sát PCCC												X
2	Cháy nổ do hóa chất, vật liệu dễ cháy tiếp xúc với nguồn lửa	Trang thiết bị PCCC (binh chữa cháy, chuông báo cháy, vòi nước cứu hỏa...); máy ảnh	Toàn thể CBCNV phối hợp với Cảnh sát PCCC												X
3	Trần đổ, rò rỉ hóa chất	Xô đựng nước, thùng cất, chổi, xẻng; máy ảnh	Xưởng SCC, Xưởng Sơn, Kho									X			
4	Trần đổ, rò rỉ chất thải lỏng nguy hại	Xô đựng nước, thùng cất, chổi, xẻng; máy ảnh	P.HCKH; Xưởng SCC, Xưởng Sơn									X			



BẢNG XÁC ĐỊNH TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP TIÊM ẢN

STT	Tình trạng khẩn cấp tiêm ản	Mô tả tình trạng	Khu vực liên quan							Kế hoạch chuẩn bị & ứng phó
			Văn phòng	Xưởng SCC	Xưởng Gò	Xưởng Sơn	Kho hóa chất	Kho phụ tùng	Kho chất thải	
1	Cháy nổ do chập điện	Trong quá trình vận hành, máy móc, thiết bị có thể gặp sự cố dẫn tới chập điện và gây cháy nổ	X	X	X	X	X	X	X	Kế hoạch chuẩn bị & ứng phó sự cố cháy nổ do chập điện
2	Cháy nổ do hóa chất, vật liệu dễ cháy tiếp xúc với nguồn lửa	Hóa chất/ vật liệu dễ cháy như: xăng dầu nhiên liệu, hóa chất có thành phần dễ cháy nổ, giấy, carton... tiếp xúc với nguồn lửa gây cháy nổ				X	X	X	X	Kế hoạch chuẩn bị & ứng phó sự cố cháy nổ do hóa chất, vật liệu dễ cháy tiếp xúc với nguồn lửa
3	Tràn đổ, rò rỉ hóa chất	Trong quá trình sang chiết, vận chuyển, lưu kho và sử dụng, hóa chất có thể bị tràn đổ, rò rỉ gây ô nhiễm môi trường nếu không được khắc phục kịp thời		X		X	X	X		Kế hoạch chuẩn bị & ứng phó sự cố tràn đổ, rò rỉ hóa chất
4	Tràn đổ, rò rỉ chất thải lỏng nguy hại	Trong quá trình vận chuyển và lưu giữ, chất thải lỏng có thể bị tràn đổ, rò rỉ gây ô nhiễm môi trường nếu không được khắc phục kịp thời		X		X			X	Kế hoạch chuẩn bị & ứng phó sự cố tràn đổ, rò rỉ chất thải lỏng nguy hại

Người lập

Phê duyệt

Ngày

Ngày

		PHIẾU KIỂM TRA BÌNH CHỮA CHÁY HÀNG THÁNG Năm:.....		Mã số:									
				Vị trí:									
T T	Nội dung kiểm tra <i>(Bình bột)</i>	Tháng/ Kết quả kiểm tra <i>(Thực hiện từ ngày 25-30 hàng tháng; Ghi "√" nếu đạt, "x" nếu không đạt)</i>											
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Bình đặt đúng vị trí												
2	Không bị cản lối tiếp cận, dễ thấy												
3	Vỏ bình không bị hư hỏng, ăn mòn, han rỉ												
4	Kẹp chì còn niêm phong												
5	Loa phun không bị bịt kín, vòi không gãy, rạn nứt												
6	Cò bóp không bị gãy												
7	Kim áp suất chỉ vạch xanh												
Người kiểm tra ký tên													
Ngày kiểm tra													

		PHIẾU KIỂM TRA BÌNH CHỮA CHÁY HÀNG THÁNG Năm:.....		Mã số:									
				Vị trí:									
T T	Nội dung kiểm tra <i>(Bình bột)</i>	Tháng/ Kết quả kiểm tra <i>(Thực hiện từ ngày 25-30 hàng tháng; Ghi "√" nếu đạt, "x" nếu không đạt)</i>											
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Bình đặt đúng vị trí												
2	Không bị cản lối tiếp cận, dễ thấy												
3	Vỏ bình không bị hư hỏng, ăn mòn, han rỉ												
4	Kẹp chì còn niêm phong												
5	Loa phun không bị bịt kín, vòi không gãy, rạn nứt												
6	Cò bóp không bị gãy												
7	Kim áp suất chỉ vạch xanh												
Người kiểm tra ký tên													
Ngày kiểm tra													

		PHIẾU KIỂM TRA BÌNH CHỮA CHÁY HÀNG THÁNG Năm:.....										Mã số:		
												Vị trí:		
T T	Nội dung kiểm tra <i>(Bình CO₂)</i>	Tháng/ Kết quả kiểm tra <i>(Thực hiện từ ngày 25-30 hàng tháng; Ghi "√" nếu đạt, "x" nếu không đạt)</i>												
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
1	Bình đặt đúng vị trí													
2	Không bị cản lối tiếp cận, dễ thấy													
3	Vỏ bình không bị hư hỏng, ăn mòn, han rỉ													
4	Kẹp chì còn niêm phong													
5	Loa phun không bị bịt kín, vòi không gãy, rạn nứt													
6	Cò bóp không bị gãy													
7	Trọng lượng (8,5-10,5 kg); 3 tháng/ lần													
Người kiểm tra ký tên														
Ngày kiểm tra														

		PHIẾU KIỂM TRA BÌNH CHỮA CHÁY HÀNG THÁNG Năm:.....										Mã số:		
												Vị trí:		
T T	Nội dung kiểm tra <i>(Bình CO₂)</i>	Tháng/ Kết quả kiểm tra <i>(Thực hiện từ ngày 25-30 hàng tháng; Ghi "√" nếu đạt, "x" nếu không đạt)</i>												
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
1	Bình đặt đúng vị trí													
2	Không bị cản lối tiếp cận, dễ thấy													
3	Vỏ bình không bị hư hỏng, ăn mòn, han rỉ													
4	Kẹp chì còn niêm phong													
5	Loa phun không bị bịt kín, vòi không gãy, rạn nứt													
6	Cò bóp không bị gãy													
7	Trọng lượng (8,5-10,5 kg); 3 tháng/ lần													
Người kiểm tra ký tên														
Ngày kiểm tra														

PHIẾU KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

TT	Nội dung kiểm tra	Tháng/ Kết quả kiểm tra (Thực hiện từ ngày 25-30 hàng tháng; Ghi "√" nếu đạt, "x" nếu không đạt)											
		T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
1	Chuông báo cháy												
2	Đầu báo khói, báo nhiệt												
3	Đèn exit												
4	Đèn khẩn cấp												
5	Bơm cứu hỏa												

Hướng dẫn kiểm tra:

- Thực hiện kiểm tra từ ngày 25-30 hàng tháng;
- Ghi "√" nếu đạt, "x" nếu không đạt;
- Chuông báo cháy: Ấn thử chuông để kiểm tra
- Hệ thống báo khói: Tạo khói ở quanh các đầu báo để xem còi báo động có hoạt động tốt không
- Đèn exit: Quan sát xem đèn có sáng không
- Đèn khẩn cấp: Quan sát xem đèn báo có sáng không



KẾ HOẠCH
CHUẨN BỊ VÀ ỨNG PHÓ VỚI TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP
Số:01

		Người lập		Phê duyệt	
Tình huống khẩn cấp:		Cháy nổ do chập điện		Văn phòng; Công trường thi công	
Mô tả tình huống:		Sự cố chập điện trong quá trình sử dụng các máy móc, thiết bị có thể dẫn tới cháy nổ		Văn bản pháp luật liên quan: - Luật PCCC năm 2001; - Luật số 40/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC; - Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2003 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật PCCC; - Nghị định số 46/2012/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC	
KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ		BIỆN PHÁP CHUẨN BỊ ỨNG PHÓ			
- Bất cứ nhân viên nào phát hiện đám cháy phải bấm chuông báo cháy ở nơi gần nhất ngay lập tức hoặc bấm số (Mtr) yêu cầu hỗ trợ gọi Đội PCCC. Nếu có thể thì dập tắt đám cháy bằng bình chữa cháy hoặc vòi chữa cháy gần đó nếu không nguy hiểm đến bản thân hoặc cho người khác. - Đóng ngắt nguồn điện. - Các nhân viên phải tuân theo các quy trình thoát hiểm khẩn cấp và sự phân công lối đi được thông báo bởi nhân viên An toàn, sức khoẻ, môi trường trong mỗi khu vực sản xuất. - Sau khi nghe thấy chuông báo cháy, tất cả các nhân viên phải rời khỏi vị trí làm việc qua các lối thoát hiểm gần nhất và báo cho Trưởng Bộ phận tại điểm tập kết ở khu vực tập trung đã quy định.		Phòng ngừa		Hệ thống phát hiện	
		(1) Tuân thủ quy định về sử dụng điện và quy định về PCCC trong Công ty;		- Hệ thống báo khói, báo cháy, chuông báo	
		(2) Kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị;			
		(3) Kiểm tra định kỳ thiết bị báo cháy và chữa cháy (chuông báo cháy, báo khói, ...)			
		Đào tạo		Thiết bị, công cụ ứng phó	
- Đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy cho Đội PCCC của Công ty; - Đào tạo phương án ứng cứu trong trường hợp cháy nổ cho toàn thể CBCNV qua các đợt diễn tập chữa cháy định kỳ.		(1) Bình cứu hỏa (bình bột & bình CO2); (2) Đèn khẩn cấp; (3) Đèn thoát hiểm			
Diễn tập chữa cháy ít nhất 1 năm/lần theo phương án đã được phê duyệt.					
Tài liệu, hồ sơ liên quan		Bảo dưỡng			
(1) Phương án chữa cháy; (2) Sơ đồ trang thiết bị báo cháy và chữa cháy trong Công ty; (3) Quyết định thành lập đội PCCC và Danh sách kèm theo; (4) Chứng chỉ huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy (5) Hồ sơ kiểm tra định kỳ máy móc, thiết bị định kỳ.		Các máy móc, thiết bị, phương tiện báo cháy và chữa cháy được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ theo quy định.			
Số điện thoại trong trường hợp khẩn cấp					
Phòng cháy chữa cháy khẩn cấp:		114			



KẾ HOẠCH
CHUẨN BỊ VÀ ỨNG PHÓ VỚI TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP
Số:02

		Người lập		Phê duyệt	
		Ngày		Ngày	
		Kho Công trường			
Tình huống khẩn cấp:		Cháy nổ do nguyên vật liệu, nhiên liệu dễ cháy tiếp xúc với nguồn lửa		Khu vực có thể bị ảnh hưởng	
Mô tả tình huống:		Nguyên vật liệu, nhiên liệu dễ cháy như: xăng dầu, hóa chất dễ cháy nổ khác, carton, nilon... tiếp xúc với nguồn lửa sẽ gây cháy nổ		Văn bản pháp luật liên quan:	
KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ		BIỆN PHÁP CHUẨN BỊ ỨNG PHÓ			
- Bắt cứ nhân viên nào phát hiện đám cháy phải bấm chuông báo cháy ở nơi gần nhất ngay lập tức hoặc bấm số (Mời) yêu cầu hỗ trợ gọi Đội PCCC. Nếu có thể thì dập tắt đám cháy bằng bình chữa cháy hoặc vòi chữa cháy gần đó nếu không nguy hiểm đến bản thân hoặc cho người khác. - Các nhân viên phải tuân theo các quy trình thoát hiểm khẩn cấp và sự phân công lối đi được thông báo bởi nhân viên An toàn, sức khỏe, môi trường trong mỗi khu vực sản xuất. - Sau khi nghe thấy chuông báo cháy, tất cả các nhân viên phải rời khỏi vị trí làm việc qua các lối thoát hiểm gần nhất và báo cho Trưởng Bộ phận tại điểm tập kết ở khu vực tập trung đã quy định.		Phòng ngừa		Hệ thống phát hiện	
		(1) Tuân thủ quy định PCCC;		- Hệ thống báo khói, báo cháy, chuông báo	
		(2) Ngay lập tức ứng phó sự cố tràn đổ, rò rỉ hóa chất, ngăn không cho hóa chất tiếp xúc với nguồn lửa;			
		(3) Kiểm tra định kỳ thiết bị báo cháy và chữa cháy (chuông báo cháy, báo khói, ...)			
		Đào tạo			
		- Đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy cho Đội PCCC của Công ty; - Đào tạo phương án ứng cứu trong trường hợp cháy nổ cho toàn thể CBCNV qua các đợt diễn tập chữa cháy định kỳ.			
Diễn tập ứng phó		(1) Bình cứu hỏa (bình bột & bình CO2); (2) Đèn khẩn cấp; (3) Đèn thoát hiểm			
Diễn tập chữa cháy ít nhất 1 năm/lần theo phương án đã được phê duyệt.					
Tài liệu, hồ sơ liên quan				Bảo dưỡng	
(1) Phương án chữa cháy; (2) Sơ đồ trang thiết bị báo cháy và chữa cháy trong Công ty; (3) Quyết định thành lập đội PCCC và Danh sách kèn theo; (4) Chứng chỉ huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy (5) Hồ sơ kiểm tra định kỳ máy móc, thiết bị định kỳ.				Các máy móc, thiết bị, phương tiện báo cháy và chữa cháy được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ theo quy định.	
Số điện thoại trong trường hợp khẩn cấp					
Phòng cháy chữa cháy khẩn cấp:		114			

KẾ HOẠCH
CHUẨN BỊ VÀ ỨNG PHÓ VỚI TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP
Số: 03

		Người lập		Phê duyệt		
		Ngày		Ngày		
		Văn phòng làm việc, Công trường				
Tình huống khẩn cấp:	Tràn đổ hóa chất/ chất thải nguy hại dạng lỏng		Khu vực có thể bị ảnh hưởng			
Mô tả tình huống:	Hóa chất, chất thải nguy hại dạng lỏng tràn đổ hoặc rò rỉ trong quá trình lưu kho, sang chiết hoặc vận chuyển	Văn bản pháp luật liên quan:	- Luật Hóa chất năm 2007 - Nghị định 68/2005/NĐ-CP ngày 20/5/2005 của Chính phủ về an toàn hóa chất - Quyết định 02/2013/QĐ-TTg về Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu do Thủ tướng Chính phủ ban hành. - Thông tư 20/2013 TT/BCT: Quy định về Kế hoạch và Biên pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp, ngày 5/8/2013.			
KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ						
Khi phát hiện hóa chất/ chất thải lỏng bị tràn đổ, hoặc rò rỉ, hoặc rơi vãi, tùy theo mức độ, quy mô sự cố, nhân viên phát hiện có thể yêu cầu người hỗ trợ ứng phó. Các bước ứng phó sự cố: 1. Ngay lập tức đóng nguồn gây sự cố: - Trường hợp tràn đổ: Dùng thùng/ can/ lọ đổ, rơi, hoặc khóa van vòi sang chiết. - Trường hợp rò rỉ, rơi vãi: Dùng vật dụng phù hợp bịt vị trí bị rò rỉ hoặc gây rơi vãi trên vật chứa, hoặc tìm cách đặt vật chứa lên vật chứa khác (chậu, khay hứng...) 2. Dùng cát/ giẻ lau khoanh vùng khu vực hóa chất đã tràn đổ/ rò rỉ/ rơi vãi để ngăn chặn sự lan rộng quy mô 3. Tiếp tục dùng cát để thấm toàn bộ lượng hóa chất đã tràn đổ/ rò rỉ/ rơi vãi 4. Dùng dụng cụ vệ sinh (Chổi, mo hót, xẻng) thu gom toàn bộ lượng cát và giẻ lau đã thấm hóa chất vào thùng chứa chất thải nguy hại. 5. Quét dọn sạch sẽ khu vực (toàn bộ lượng chất thải tại khu vực có hóa chất tràn đổ/ rò rỉ/ rơi vãi được thu gom vào thùng chứa chất thải nguy hại). 6. Chất thải nguy hại bàn giao lại cho cơ quan trung gian và xử lý theo định kỳ.			Phòng ngừa		Hệ thống phát hiện	
			(1) Quy trình quản lý hóa chất		Không	
			(2) Trang bị khay chống tràn cho kho chất thải và khay hứng khi sang chiết hóa chất để ngăn ngừa cơ hóa chất thẩm xuống đất.			
			(3) Kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị.			
			Đào tạo, huấn luyện		Thiết bị/ công cụ ứng phó	
Đào tạo, hướng dẫn các nhân viên liên quan về phương án ứng phó trong trường hợp khẩn cấp.		(1) Khay chống tràn, khay hứng				
Diễn tập ứng phó		(2) Thùng cát/ giẻ lau				
Diễn tập kết hợp với phương án phòng cháy chữa cháy ít nhất 1 lần/năm.		(3) Dụng cụ vệ sinh (chổi, mo hót rác)				
Tài liệu/ hồ sơ liên quan		Bảo dưỡng				
Số điện thoại liên hệ trong trường hợp khẩn cấp		Các máy móc, thiết bị được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ.				

Người lập	Phê duyệt

Ngày

- Luật bảo vệ môi trường năm 2020;
- Thông tư số BTNM/T về quản lý chất thải nguy hại

BIỆN PHÁP CHUẨN BỊ ỨNG PHÓ

Hệ thống phát hiện

Không

Thiết bị/ công cụ ứng phó

Dụng cụ vệ sinh (chổi, mo hót rác)

Dụng cụ vệ sinh (chổi, mo hót rác)

Bảo dưỡng

Không

		PHIẾU KIỂM TRA BÌNH CHỮA CHÁY HÀNG THÁNG		Mã số:									
		Năm:.....		Vị trí:									
T T	Nội dung kiểm tra (Bình CO2)	Tháng/ Kết quả kiểm tra (Thực hiện từ ngày 25-30 hàng tháng; Ghi "✓" nếu đạt, "x" nếu không đạt)											
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Bình đặt đúng vị trí												
2	Không bị cản lối tiếp cận, dễ thấy												
3	Vỏ bình không bị hư hỏng, ăn mòn, han rỉ												
4	Kẹp chì còn niêm phong												
5	Loa phun không bị bịt kín, vòi không gãy, rạn nứt												
6	Cò bóp không bị gãy												
7	Trọng lượng (8,5-10,5 kg); 3 tháng/ lần												
Người kiểm tra ký tên													
Ngày kiểm tra													

		PHIẾU KIỂM TRA BÌNH CHỮA CHÁY HÀNG THÁNG		Mã số:									
		Năm:.....		Vị trí:									
T T	Nội dung kiểm tra (Bình CO2)	Tháng/ Kết quả kiểm tra (Thực hiện từ ngày 25-30 hàng tháng; Ghi "✓" nếu đạt, "x" nếu không đạt)											
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Bình đặt đúng vị trí												
2	Không bị cản lối tiếp cận, dễ thấy												
3	Vỏ bình không bị hư hỏng, ăn mòn, han rỉ												
4	Kẹp chì còn niêm phong												
5	Loa phun không bị bịt kín, vòi không gãy, rạn nứt												
6	Cò bóp không bị gãy												
7	Trọng lượng (8,5-10,5 kg); 3 tháng/ lần												
Người kiểm tra ký tên													
Ngày kiểm tra													

72
NG
PH
3 VÀ
G N
C TH
ÁC

		PHIẾU KIỂM TRA BÌNH CHỮA CHÁY HÀNG THÁNG		Mã số:									
		Năm:.....		Vị trí:									
T T	Nội dung kiểm tra (Bình bọt)	Tháng/ Kết quả kiểm tra (Thực hiện từ ngày 25-30 hàng tháng; Ghi "✓" nếu đạt, "x" nếu không đạt)											
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Bình đặt đúng vị trí												
2	Không bị cản lối tiếp cận, dễ thấy												
3	Vỏ bình không bị hư hỏng, ăn mòn, han rỉ												
4	Kẹp chì còn niêm phong												
5	Loa phun không bị bịt kín, vòi không gãy, rạn nứt												
6	Cò bóp không bị gãy												
7	Kim áp suất chỉ vạch xanh												
Người kiểm tra ký tên													
Ngày kiểm tra													

		PHIẾU KIỂM TRA BÌNH CHỮA CHÁY HÀNG THÁNG		Mã số:									
		Năm:.....		Vị trí:									
T T	Nội dung kiểm tra (Bình bọt)	Tháng/ Kết quả kiểm tra (Thực hiện từ ngày 25-30 hàng tháng; Ghi "✓" nếu đạt, "x" nếu không đạt)											
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Bình đặt đúng vị trí												
2	Không bị cản lối tiếp cận, dễ thấy												
3	Vỏ bình không bị hư hỏng, ăn mòn, han rỉ												
4	Kẹp chì còn niêm phong												
5	Loa phun không bị bịt kín, vòi không gãy, rạn nứt												
6	Cò bóp không bị gãy												
7	Kim áp suất chỉ vạch xanh												
Người kiểm tra ký tên													
Ngày kiểm tra													

128
TỶ
ÂN
ĐẦU
HỆ
LƯỚI
NINH

BẢNG KIỂM TRA ĐỊNH KỲ ĐÈN KHẮN CẤP

STT	Mã số	Vị trí	Tháng											
			T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
1														
2														
3														
4														
5														
6														
7														
8														
9														
10														
11														
12														
13														
14														
15														
Người phụ trách kiểm tra														
Nội dung KT:														
- Đường dây điện không bị đứt, đèn báo còn sáng, bề mặt bóng sạch sẽ không bám bụi														